TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 11 tháng 7 năm 2018
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trường

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Môn.
2. Bà Nguyễn Thị Biên.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Ngô Văn Quang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang: Nguyễn Ngọc Hán- Kiểm sát viên.

Ngày 11/7/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 176/2018/TLST-HNGĐ ngày 18/5/2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXX-ST ngày 11/6/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26/6/2018 giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn**: Chị Đào Thị Thu Huyền, sinh năm 1982.

HKTT: Số nhà 40, ngõ 245, đường Lê Lợi, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

+ **Bị đơn**: Anh Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1987.

HKTT: Tập thể Cơ Khí, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/5/2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Đào Thị Thu Huyền trình bày:

Chị với anh Nguyễn Văn Thành đăng ký kết hôn vào ngày 24/9/2013 tại UBND phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Trước khi

kết hôn có được tự do tìm hiểu và có tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn chị không về làm dâu nhà anh Thành mà trú tại số nhà 40, ngõ 245, đường Lê Lợi, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang. Còn anh Thành ở địa chỉ tổ dân phố cơ khí Yên Viên, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. Thỉnh thoảng 2 đến 3 ngày anh Thành mới về Bắc Giang ở nhà chị 1 đến 2 ngày thì anh Thành lại về Hà Nội. Trong thời gian chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Thành không tu trí làm ăn, không quan tâm đến gia đình, hai người không hợp nhau về tính cách. Chị và anh Thành đã sống ly thân nhau từ tháng 3/2018 cho đến nay không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Thành.

- Về con chung: Hiện nay vợ chồng anh có một con chung là cháu Nguyễn Thành Đạt, sinh ngày 10/9/2013. Hiện nay cháu Đạt đang ở cùng chị. Sau khi ly hôn chị mong muốn được nuôi dưỡng cháu Đạt. Chị đang có cửa hàng cho thuê trang phục biểu diễn, thu nhập mỗi tháng khoảng 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Chị không yêu cầu anh Thành phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

- Về tài sản chung và công nợ: Không có nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Thành vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do nên hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Thành. Theo bản tự khai thì anh Thành trình bày:

Anh Thống nhất với chị Huyền về thời điểm đăng ký kết hôn, về con chung.

Anh và chị Đào Thị Thu Huyền đăng ký kết hôn vào ngày 24/9/2015 tại UBND phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu và có tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn anh và chị Huyền về sống tại số nhà 40, ngõ 245, đường Lê Lợi, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang. Trong thời gian vợ chồng chung sống, thỉnh thoảng có cãi nhau. Anh đã về nhà bố mẹ đẻ ở từ ngày 27/4/2018 cho đến nay, thỉnh thoảng anh muốn được về chơi với vợ con nhưng chị Huyền không đồng ý. Anh mong muốn chị Huyền về đoàn tụ gia đình để nuôi dậy con cái khôn lớn trưởng thành. Việc chị Huyền làm đơn xin ly hôn anh thì anh không nhất trí.

- Về con chung: Vợ chồng anh có một con chung là cháu Nguyễn Thành Đạt, sinh ngày 10/9/2013. Hiện nay cháu Đạt đang ở cùng chị Huyền. Nếu ly hôn anh đồng ý cho chị Huyền được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đạt.

Về tài sản, công nợ chung: anh Thành xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán từ khi thụ lý đến khi xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên Toà hôm nay, Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân đã thực hiện đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự tại phiên toà. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự tại phiên toà. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cần chấp nhận ly hôn giữa chị Đào Thị Thu Huyền và anh Nguyễn Văn Thành.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thành Đạt, sinh ngày 10/9/2013 cho chị Đào Thị Thu Huyền trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Huyền không yêu cầu anh Thành cấp dưỡng nuôi con nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Huyền phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Thành đã nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử vào ngày 26/6/2018, nhưng anh Thành vắng mặt không đến phiên tòa. Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa và ấn định lịch phiên tòa vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 11/7/2018 và giao quyết định này cho anh Thành. Tại phiên tòa hôm nay anh Thành là bị đơn không có phản tố, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Đây là lần thứ hai anh Thành vắng mặt không có lý do, do vậy Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh Thành.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Thành và chị Huyền kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn và cưới hỏi theo phong tục địa phương nên quan hệ hôn nhân giữa anh Thành và chị Huyền là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống hai bên thường xảy ra mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng về quan điểm sống (chị Huyền cho rằng anh Thành không chịu tu trí làm ăn, không quan tâm đến vợ con) dẫn tới việc tháng 3/2018 anh Thành đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở Hà Nội, hai người sống ly thân với nhau từ đó, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Xét thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị Đào Thị Thu Huyền được ly hôn anh Nguyễn Văn Thành (theo Điều 56- Luật hôn nhân và gia đình 2014).

[3] Về con chung: Vợ chồng anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Thành Đạt, sinh ngày 10/9/2013. Hiện nay cháu Đạt đang chung sống cùng với chị Huyền. Chị Huyền có yêu cầu trực tiếp nuôi con. Cháu Đạt còn nhỏ nên cần phải có sự chăm nom, chăm sóc trực tiếp của bố hoặc mẹ. Tại biên bản hòa giải ngày 24/5/2018 anh Thành đồng ý để cho chị Huyền trực tiếp nuôi con. Xét về điều kiện kinh tế và thu nhập thì chị Huyền có công ăn việc làm ổn định, đảm bảo để trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Huyền không yêu cầu anh Thành cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Huyền phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí tòa án;

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đào Thị Thu Huyền và anh Nguyễn Văn Thành.

Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Thành Đạt sinh ngày 10/9/2013 cho chị Đào Thị Thu Huyền trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Huyền không yêu cầu anh Thành cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về án phí: Chị Đào Thị Thu Huyền phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Huyền đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2012/06760 ngày 18/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Xác nhận chị Huyền đã nộp 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Chị Đào Thị Thu Huyền được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn Thành được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bắc Giang;
- CCTHA-DS TP Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Trường

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trường